

NỘI DUNG GHI BÀI

❖ Dẫn dò:

- Các em chép nội dung ghi bài vào vở bài học tùy vào tình hình lớp đã học đến đâu, các em chép những bài lớp chưa học vào vở.
- Toàn bộ bài tập của các bài dưới đây, các em làm vào vở bài tập để thầy cô kiểm tra sau khi đi học trở lại.
- Nếu có bất cứ thắc mắc nào các em có thể liên hệ giáo viên dạy trên lớp: Cô Thơm (0387223805), Cô Duyên (0989488745)

CHÚC CÁC EM HỌC TỐT

Tiết 85 - Tập làm văn

Luyện tập về phương pháp lập luận
trong bài văn nghị luận

I. Lập luận trong đời sống

Bài 1: Luận cứ bên trái dấu phẩy, kết luận bên phải dấu phẩy.

Bài 2:

- Vì trường em rất đẹp...
- Cho bản thân mình...
- Đầu óc căng thẳng...
- Đi tham quan nhiều bổ ích...

Bài 3:

- ...đến thư viện đọc sách đi.
- ... đầu óc cứ rối mù lên.
- ...ai cũng khó chịu.
- ...phải gương mẫu chứ.
- ... chẳng ngó ngang gì đến việc học tập.

→ Trong đời sống, mối quan hệ giữa luận cứ và lập luận thường nằm trong một cấu trúc câu nhất định. Mỗi luận cứ có thể đưa tới một hoặc nhiều luận điểm (Kết luận) và ngược lại.

II. Lập luận trong văn nghị luận

- Lập luận trong văn nghị luận thường được diễn đạt dưới hình thức một tập hợp câu.
- Lập luận trong văn nghị luận đòi hỏi có tính lí luận, chặt chẽ và tường minh.

III. Luyện tập

(Làm bài 1,2 vào vở bài tập)



Sự giàu đẹp của tiếng Việt

(Học sinh tự đọc)



Tiết 86 - Tiếng Việt

Thêm trạng ngữ cho câu

I. Đặc điểm của trạng ngữ

1. Ví dụ (SGK/39)

- Dưới bóng tre → *Bổ sung thông tin về địa điểm.*
- Đã từ lâu đời → *Bổ sung thông tin về thời gian.*
- Đời đời, kiếp kiếp → *Bổ sung thông tin về thời gian.*
- Từ nghìn xưa → *Bổ sung thông tin về thời gian*

❖ **Vị trí:** có thể đứng ở đầu câu, cuối câu, giữa câu và thường được nhận biết bằng một quãng ngắt hơi khi nói, dấu phẩy khi viết.

❖ **Ghi nhớ** (SGK/39)

II. Luyện tập

(Làm bài 1,2 vào vở bài tập)



Tiết 87 - Tập làm văn

Tìm hiểu chung về phép lập luận chứng minh

Cách làm bài văn lập luận chứng minh

I. Mục đích và phương pháp chứng minh

VD: Văn bản “*Đừng sợ vấp ngã*”

- Luận điểm chính: “*Đừng sợ vấp ngã*”.
 - Các luận điểm nhỏ:
 - + Đã bao lần bạn vấp ngã mà không hề nhớ.
 - + Vậy xin bạn chớ lo sợ thất bại.
 - + Điều đáng sợ hơn là bạn đã bỏ qua nhiều cơ hội chỉ vì không cố gắng hết mình.
- ⇒ *Nhan đề là luận điểm chính, là tư tưởng cơ bản của bài nghị luận.*

❖ **Ghi nhớ** (SGK/41)

II. Các bước làm bài văn lập luận chứng minh

VD: *Nhân dân ta thường nói: “Cố chí thì nên”. Hãy chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ đó.*

1. **Tìm hiểu đề và tìm ý**

2. **Lập dàn bài**

- Mở bài : Nêu vai trò quan trọng của lí tưởng, ý chí và nghị lực trong cuộc sống mà câu tục ngữ đã đúc kết
- Thân bài:
 - + Xét về lí
 - Chí là điều rất cần thiết để con người vượt qua mọi trở ngại

- Không có chí thì không làm được gì?
- + Xét về thực tế
- Những người có chí đều thành công (dẫn chứng)
 - Chí giúp người ta vượt qua những khó khăn tưởng chừng không thể vượt qua (nêu dẫn chứng)
- Kết bài: Mọi người nên tu dưỡng, ý chí.

3. *Viết bài*

4. *Đọc lại và sửa chữa*

❖ Ghi nhớ (SGK/50)



Tiết 88

Luyện tập

(Thu và sửa bài tập nhóm)